

**Bản án số: 12/2021/HS-ST**

**Ngày: 25- 01 - 2021**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI CHÂU, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

**Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà **Phan Thị Huệ**

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông **Huỳnh Thanh Trà**

Ông **Nguyễn Văn Sanh**

**- Thư ký phiên tòa:** Bà **Phạm Lê Mai Ly** – Thư ký Tòa án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa:** Bà **Ngô Thị Thảo Nguyên** - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 01 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 121/2020/TLST- HS ngày 16 tháng 12 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/2021/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 01 năm 2021 đối với bị cáo:

**Phan Hữu Tuấn A** - sinh ngày 02 tháng 4 năm 1987; Tại: thành phố Đà Nẵng; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: 57 đường B, phường C, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: LĐPT; Trình độ học vấn: 12/12; Tiền án, tiền sự: Không; Con ông Phan Hữu Đ và bà Nguyễn Thị L. Gia đình có 04 anh chị em, bị cáo là con thứ 3.

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/9/2020 tại Nhà tạm giữ Công an quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng, có mặt tại phiên tòa.

+ *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà **Phan Thị Xuân Ph** - sinh năm 1981; Địa chỉ: 57 đường B, phường C, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng, vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và qua diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Khoảng tháng 7/2020, khi đi dự sinh nhật bạn, Tuấn A được một người bạn (không nhớ họ tên, địa chỉ) cho 01 viên ma túy thuốc lắc để sử dụng. Biết là ma túy, nhưng Tuấn A vẫn nhận và cất vào trong ví. Đến khoảng 22 giờ 50 phút ngày 27/9/2020, Tuấn A điều khiển xe mô tô BKS: 43H6 - XXXX đi trên đường đến ngã tư đường E - F phường H, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng thì bị Đội

Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an quận Hải Châu tiến hành kiểm tra hành chính, bắt quả tang Phan Hữu Tuấn A có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Vật chứng thu giữ của Phan Hữu Tuấn A:

- 01 (một) viên nén màu hồng, niêm phong ký hiệu “A”.
- 01 (một) ví da màu đà, bên trong có số tiền 2.500.000 đồng.
- 01 (một) xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, màu đỏ bạc, gắn BKS: 43H6 - XXXX.
- 01 (một) điện thoại di động có chữ VIVO, màu đỏ gắn sim: 0937.371.174.

Theo Kết luận giám định số 299/GĐ-MT ngày 01/10/2020 của Phòng Kỹ thuật Hình sự - Công an thành phố Đà Nẵng: Viên nén màu hồng trong mẫu niêm phong ký hiệu “A” gửi giám định là ma túy, loại MDMA, khối lượng là 0,345 gam.

Tại bản cáo trạng số 02/CT-VKS ngày 16 tháng 12 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng đã truy tố Phan Hữu Tuấn Anh về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Phan Hữu Tuấn A khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, thống nhất với kết luận giám định chất ma túy; bị cáo nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Phan Hữu Tuấn A như cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c Khoản 1 Điều 249, điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo từ 15 tháng đến 24 tháng tù. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy đối với các vật chứng là vỏ bao gói hoàn trả sau giám định, hoàn trả cho bị cáo 01 điện thoại di động có chữ VIVO, màu đỏ, số Imei: 86912903539936, gắn sim: 0937.371.174, ví da màu đà và số tiền 2.500.000 đồng.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm vấn công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo Phan Hữu Tuấn A đã khai nhận hành vi phạm tội. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của

người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có cơ sở khẳng định: Khoảng 22 giờ 50 phút ngày 27/9/2020, tại ngã tư đường E - F, phường H, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng; Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng phát hiện, bắt quả tang Phan Hữu Tuấn A có hành vi tàng trữ trái phép 0,345 gam ma túy MDMA nhằm mục đích sử dụng. Hành vi nêu của Phan Hữu Tuấn A đã cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

Đối với người thanh niên đã cho Tuấn A ma túy, chưa xác định được lai lịch cụ thể nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng tiếp tục điều tra làm rõ, xử lý sau.

[3] Xét tính chất vụ án, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội thì thấy: Bị cáo Phan Hữu Tuấn A nhận thức rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý nhằm mục đích sử dụng. Khung hình phạt bị cáo bị truy tố, xét xử có mức án từ 01 đến 05 năm tù, nên hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng không những xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy mà còn ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an xã hội. Do đó cần phải xử lý một mức hình phạt tù tương ứng với hành vi phạm tội, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân tốt thể hiện ở việc chưa có tiền án tiền sự, bị cáo phạm tội lần đầu, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, do đó Hội đồng xét xử áp dụng điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, giảm cho bị cáo một phần hình phạt khi lượng hình, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[5] Về xử lý vật chứng:

+ Xét thấy toàn bộ bao gói mẫu hoàn lại sau giám định là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên cần áp dụng điểm c khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự để tịch thu tiêu hủy;

+ Xét thấy 01 (một) điện thoại di động có chữ VIVO, màu đỏ, số Imei: 86912903539936, gắn sim: 0937.371.174, 01 (một) ví da màu đà và số tiền 2.500.000đ thu giữ của bị cáo không liên quan đến tội phạm. Do đó cần áp dụng điểm a khoản 3 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự trả lại cho bị cáo.

Đối với xe mô tô Yamaha Sirius, BKS: 43H6 - 8674 do chị Phan Thị Xuân Ph - chị ruột Phan Hữu Tuấn A đứng tên chủ sở hữu. Phan Hữu Tuấn A mượn xe đi nhưng chị Ph không biết việc Tuấn A tàng trữ trái phép chất ma túy, nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng không đề cập xử lý và trao trả lại xe cho chị Ph là có căn cứ.

[6] Về án phí: Bị cáo Phan Hữu Tuấn A phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

## **QUYẾT ĐỊNH**

**Tuyên bố:** Bị cáo **Phan Hữu Tuấn A** phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

**1. Căn cứ vào:** điểm c Khoản 1 Điều 249; điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: **Phan Hữu Tuấn A** 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam (27/9/2020).

### **2. Về xử lý vật chứng:**

- Áp dụng điểm c khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy toàn bộ bao gói mẫu hoàn lại sau giám định.

- Áp dụng điểm a khoản 3 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự hoàn trả cho bị cáo Phan Hữu Tuấn A: 01 (một) điện thoại di động có chữ VIVO, màu đỏ, số Imei: 86912903539936, gắn sim: 0937.371.174, 01 (một) ví da màu đà và số tiền 2.500.000đ (Hai triệu năm trăm nghìn đồng).

Các vật chứng nêu trên hiện nay Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải Châu đang quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 17 tháng 12 năm 2020.

**3. Về án phí:** Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Phan Hữu Tuấn A phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

### **4. Về quyền kháng cáo:**

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

### **Nơi nhận:**

- TAND TP Đà Nẵng;
- VKSND TP Đà Nẵng;
- VKSND quận Hải Châu;
- Công an quận Hải Châu;
- Cơ quan THA hình sự quận Hải Châu;
- Chi cục THA dân sự quận Hải Châu;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

*(đã ký)*

**Phan Thị Huệ**

